TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 124/2019/HS-PT
Ngày: 28-02-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Hồng Sơn

Các Thẩm phán: 1/ Ông Phan Nguyên Nguyên

2/ Bà Nguyễn Huỳnh Mai Tâm Quyên

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Trung Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Bà Đỗ Thị Thu Hoàn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 14/2019/TLPT-HS, ngày 03/01/2019 đối với bị cáo Nguyễn Văn Th do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Th đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 312/2018/HSST ngày 22/11/2018 của Tòa án nhân dân quận Q, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Văn Th (Tên gọi khác: không có); giới tính: nam; sinh năm 1976, tại tỉnh Hà Tĩnh; thường trú: Thôn 5, xã A, huyện W, tỉnh Hà Tĩnh; chỗ ở: 5/2 khu phố NT, phường S, thị xã D, tỉnh Bình Dương; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Lái xe; Con ông Nguyễn Văn S (đã chết) và bà Nguyễn Thị H (đã chết); Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị N- sinh năm 1980 và có 03 con (con lớn nhất sinh năm 2005, con nhỏ nhất sinh năm 2016); Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại. (Có mặt tại phiên tòa)

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Văn C, thuộc Văn phòng luật sư SN, Đoàn luật sư tỉnh Đồng Nai; (Có mặt tại phiên tòa)

- Trong vụ án còn có bị hại Trần Văn T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty Trách nhiệm hữu hạn Dịch vụ Vận tải PTT đều không kháng cáo và không liên quan đến kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên Hội đồng xét xử không triệu tập đến phiên tòa phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 05 giờ 15 phút, ngày 30/5/2017, Nguyễn Văn Th điều khiển xe ô tô biển số 51C-359.73 kéo rơ moóc biển số 51R-011.62 chở container hàng hóa loại 40 feet, bên trong có bàn ghế gỗ với trọng lượng 12.564 kg, lưu thông ở làn xe thứ 2 trên quốc lộ 1 (tính từ lề phải sang) hướng từ cầu vượt Linh Xuân về hướng cầu vượt Thủ Đức. Khi lưu thông đến trước trụ điện TĐ 905 đường quốc lộ 1 thuộc khu phố 5, phường F, quận Q, Tp.Hồ Chí Minh, Th ngủ gục và khi giật mình thức giấc thì nhìn thấy phía trước cùng chiều cách khoảng 10m có chiếc xe ô tô biển số 51G-253.75 do anh Trần Văn T điều khiển đang dừng đèn đỏ và phía trước cùng chiều xe ô tô biển số 51G-253.75 có chiếc xe ô tô biển số 61C-225.02 kéo rơ moóc biển số 61R-000.86 do anh Nguyễn Nhật Huy điều khiển cũng đang dừng đèn đỏ tại giao lộ quốc lộ 1 với đường số 17 và trước trụ điện số TĐ 905 thuộc khu phố 5, phường F, quận Q, Th liền đạp phanh nhưng do khoảng cách quá gần nên phần đầu xe ô tô do Th điều khiển đã đụng vào phía sau xe ô tô biển số 51G-253-75, do lực va chạm mạnh đã đẩy xe ô tô biển số 51G-253.75 lao về phía trước đụng vào phía sau rơ moóc biển số 61R-000.86 gây ra vụ tai nạn giao thông. Sau tai nạn, xe ô tô đầu kéo biển số 51C-359.73 kéo rơ moóc biển số 51R-011.62 và xe ô tô biển số 51G-253.75 bị hư hỏng nặng, xe ô tô biển số 61C-225.02 kéo rơ moóc 61R-000.86 không bị hư hỏng.

Khám nghiệm hiện trường ghi nhận: Nơi xảy ra tại nạn tại đoạn đường trước trụ điện số TĐ 905, quốc lộ Xa lộ Hà Nội được trải nhựa, giữa đường đặt giải phân cách bê tông phân chia thành 02 chiều lưu thông. Chiều lưu thông từ cầu vượt Linh Xuân về hướng cầu vượt Thủ Đức có dải phân cách bê tông rộng 0m50 phân chia làn xe mô tô 2-3 bánh với làn xe ô tô và có vạch sơn phân tuyến không liên tục, chia thành 03 làn xe lưu thông cùng chiều. Các làn xe trên đường được tính từ lề phải sang như sau: Làn xe 2-3 bánh rộng 05m00, 02 làn xe ô tô mỗi làn rộng 03m50. Chọn điểm cố định là trụ đèn số TĐ 905 (vị trí số 1), mép bên phải quốc lộ 1 hướng từ cầu vượt Linh Xuân về hướng cầu vượt Thủ Đức làm chuẩn.

Kết quả khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông:

Xe ô tô biển số 61C-225.02 kéo rơ moóc biển số 61R-000.86 để lại dấu vết: Bên trái cản sau rơ moóc bị cong có chiều hướng từ sau về trước, có kích thước 40cm x 04cm, điểm thấp nhất đo cách mặt đất là 57cm, điểm cao nhất đo cách mặt đất là 71cm. Mặt ngoài cản sau rơ moóc bị trầy xước kim loại, tróc sơn màu xanh có kích thước 110cm x 14cm, điểm thấp nhất đo cách mặt đất là 57cm, điểm cao nhất đo cách mặt đất là 71cm

Xe ô tô biển số 51G-253.75 để lại dấu vết: Toàn bộ cản sau bể, hệ thống đèn sau bể; dè chắn bùn bên phải rách, thụng có chiều hướng từ sau về trước;

cóp sau thụng có chiều hướng từ sau về trước, kích thước 110cm x 60cm; dè chắn bùn sau bên trái thụng có chiều hướng từ sau về trước; phía sau mui xe cong có chiều hướng từ sau về trước, kích thước 120cm x 80cm, điểm thấp nhất đo cách mặt đất là 140cm; cửa sau bên phải rách kim loại, cong có chiều hướng từ sau về trước, điểm thấp nhất đo cách mặt đất là 30cm, điểm cao nhất đo cách mặt đất là 120cm. Góc bên phải cản trước bị trầy xước còn dính chất liệu màu xanh có kích thước 10cm x 80cm, điểm thấp nhất đo cách mặt đất là 20cm. Đèn trước bên phải bể, toàn bộ mặt nạ bể. Nắp capô cong có chiều hướng từ trước về sau có kích thước 120cm x 50cm, điểm thấp nhất đo cách mặt đất là 90cm. Đầu mũi dè chắn bùn trước bên phải cong có chiều hướng từ trước về sau, điểm thấp nhất đo cách mặt đất là 70cm; kính chắn gió trước bể, vỏ bánh sau bên phải rách.

Xe ô tô biển số 51C-359.73 kéo rơ moóc biển số 51R-011.62 để lại dấu vết: Toàn bộ cản trước trầy xước, tróc sơn, cong có chiều hướng từ trước về sau, kích thước 20cm x 30cm, điểm thấp nhất đo cách mặt đất là 50cm, điểm cao nhất đo cách mặt đất là 80cm. Mặt nạ rơi ra ngoài, điểm thấp nhất đo cách mặt đất là 100cm, điểm cao nhất đo cách mặt đất là 80cm. Đèn trước bên trái bị bể, rơi ra ngoài.

Phiếu kết quả xét nghiệm của tài xế Nguyễn Văn Th đối với Alcol là 00G/L (00mg/100ml).

Phiếu cân xe ô tô biển số 51C-359.73 kéo rơ moóc biển số 51R-011.62 là 38.249 kg (không quá tải).

Kết quả kiểm tra hành trình đối với xe ô tô biển số 51C-359.73 kéo rơ moóc biển số 51R-011.62 thì vào thời điểm trước khi xảy ra tại nạn bị cáo Nguyễn Văn Th điều khiển xe lưu thông với vận tốc 44 và giảm xuống còn 08km/h.

Xác minh xung quanh khu vực hiện trường tai nạn giao thông đường bộ nêu trên thuộc khu phố 5, phường F, quận Q thì các cơ quan và nhà dân xung quanh không có hệ thống camera.

Kết quả gíam định tài sản số 350 ngày 20/7/2018 của Hội đồng giám định tài sản trong tố tụng hình sự quận Q, kết luận: Thiệt hại của xe ô tô hiệu Mercedes Benz E200 màu đen, biển số 51G-253.75 là 2.104.366.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự:

- Bị cáo đã bồi thường cho anh Trần Văn T là chủ sở hữu xe ô tô biển số 51G-253-75 số tiền 730.000.000 đồng; Công ty Bảo hiểm bồi thường cho chủ xe ô tô biển số 51G-253.75 số tiền 1.999.000.000 đồng. Anh Trình đã nhận tiền bồi thường, không có khiếu nại và yêu cầu gì khác.

- Đại diện của Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ vận tải GĐ, chủ sở hữu xe ô tô biển số 61C-225.02 không có yêu cầu gì khác.

- Công ty TNHH Dịch vụ Vận tải PTT - chủ sở hữu xe ô tô biển số 51C-359.73 và rơ moóc biển số 51R-011.62 không có yêu cầu bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số 252/CT-VKSTĐ ngày 19/9/2018, Viện kiểm sát Nhân dân quận Q đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Th về tội *"Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ"* theo khoản 3 Điều 202 của Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Q đã truy tố.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 312/2018/HSST ngày 22/11/2018 của Tòa án nhân dân quận Q, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Th phạm tội "*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*".

- Áp dụng khoản 3 Điều 202; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, Bản án hình sự sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 05/12/2018, bị cáo Nguyễn Văn Th có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn Th thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Bản án sơ thẩm đã xác định và vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo, với lý do: Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn; Đã bán toàn bộ căn nhà đang sinh sống để khắc phục hậu quả; Bị cáo có nhiều người thân có công với cách mạng, được các cấp Nhà nước tặng bằng khen và huân huy chương.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa đưa ra ý kiến phát biểu: Sau khi xem xét tất cả lời khai, tình tiết trong hồ sơ vụ án, nhận thấy bản án sơ thẩm đã tuyên là đúng người, đúng tội và mức án phù hợp với tính chất cũng như mức độ của hậu quả đã xảy ra, tuy nhiên tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đưa ra được nhiều tình tiết giảm nhẹ mới, nên từ đó đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo và sửa án sơ thẩm để cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo Nguyễn Văn Th không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện Kiểm sát.

Luật sư Nguyễn Văn C bào chữa cho bị cáo phát biểu: Nhất trí như kết luận của Đại diện Viện kiểm sát về việc chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo và sửa án sơ thẩm để cho bị cáo được hưởng án treo, vì tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo

đã đưa ra các chứng cứ mới như có hoàn cảnh gia đình khó khăn; bị cáo đã bán toàn bộ căn nhà đang sinh sống để khắc phục hậu quả; Bị cáo có nhiều người thân có công với cách mạng, được các cấp Nhà nước tặng bằng khen và huân huy chương, có chú ruột là liệt sỹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Qua đối đáp các luật sư và đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 22/11/2018 Tòa án nhân dân quận Q xét xử sơ thẩm, đến ngày 05/12/2018, bị cáo Th có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo. Đơn kháng cáo của bị cáo được lập trong trong thời hạn luật định nên hợp lệ.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, từ đó có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo có giấy phép lái xe theo quy định, ngày 30/5/2017, bị cáo điều khiển xe ô tô biển số 51C-359.73 kéo rơ moóc biển số 51R-011.62 chở container hàng hóa loại 40feet lưu thông trên quốc lộ 1 hướng từ cầu vượt Linh Xuân về hướng cầu vượt Thủ Đức. Khi lưu thông đến trước trụ điện TĐ 905 quốc lộ 1 thuộc khu phố 5, phường F, quận Q, Tp.Hồ Chí Minh, bị cáo đã ngủ gục, không làm chủ được tay lái, đã để xe ô tô do bị cáo điều khiển đụng vào phía sau xe ô tô biển số 51G-253.75 do anh Trần Văn T điều khiển đang dừng đèn đỏ phía trước cùng chiều, làm cho xe ô tô biển số 51G-253.75 lao về phía trước và đụng vào phía sau rơ moóc biển số 61R-000.86 do xe ô tô biển số 61C-225.02 kéo (xe do anh Nguyễn Nhật Huy điều khiển) cũng đang dừng đèn đỏ phía trước cùng chiều. Hậu quả vụ tai nạn làm cho xe ô tô biển số 51G-253.75 của anh Trần Văn T bị hư hỏng nặng, thiệt hại 2.104.366.000 đồng, rơ moóc biển số 61R-000.86 không bị hư hỏng. Nguyên nhân gây tai nạn là do lỗi hoàn toàn của bị cáo khi điều khiển xe ô tô biển số 51C-359.73 kéo rơ moóc biển số 51R-011.62 chở container hàng hóa nhưng bị cáo ngủ gục, không đảm bảo khoảng cách an toàn với xe ô tô phía trước cùng chiều, đã trực tiếp gây tại nạn, vi phạm Điều 12 Luật giao thông đường bộ năm 2008. Như vậy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội *"Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ"* theo quy định tại khoản 3 Điều 202 của Bộ luật hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Tòa án nhân dân quận Q đã xét xử bị cáo về tội *"Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ"* theo quy định tại khoản 3 Điều 202 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về việc áp dụng hình phạt: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo đó là: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị

cáo phạm tội lần đầu, đã tích cực bồi thường khắc phục hậu quả và được bị hại có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; theo quy định tại điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo (nay là các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017). Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cung cấp thêm Đơn xác nhận có hoàn cảnh gia đình khó khăn và bằng khen, huân huy chương của các người thân của bị cáo, đây là các tình tiết giảm nhẹ cần được xem xét theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hội đồng xét xử sau khi cân nhắc đến nhân thân người phạm tội, đến tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, xét thấy bị cáo đã có ý thức coi thường luật giao thông đường bộ, đây là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến tai nạn giao thông, góp phần làm ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, tinh thần cộng đồng và xã hội, gây thiệt hại nặng nề về tài sản và tình mạng, khiến mọi người lo sợ mỗi khi ra đường ở Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay, nhất là gây cảm giác lo sợ của người tham gia giao thông tại các ngã tư có đèn tín hiệu giao thông. Mặc dù tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, song Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người có lỗi hoàn toàn trong vụ án và rất may mắn là chưa xảy ra thiệt hại đến tính mạng và sức khỏe của con người. Vì vậy, việc áp dụng hình phạt 03 năm tù đối với bị cáo của Tòa án cấp sơ thẩm là chưa tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, tại phiên tòa phúc thẩm trên cơ sở nguyên tắc có lợi cho bị cáo, nên Hội đồng xét xử giữ nguyên mức án 03 năm tù đối với bị cáo là phù hợp với các quy định của pháp luật, đồng thời cũng để bị cáo có đủ thời gian tự cải tạo, trở thành người công dân chấp hành tốt pháp luật cũng như để răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Lập luận trên đây cũng là căn cứ để không chấp nhận quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, cũng như lời bào chữa của luật sư bào chữa cho bị cáo đã trình bày tại phiên tòa.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Th và giữ nguyên bản án sơ thẩm số 312/2018/HSST ngày 22/11/2018 của Tòa án nhân dân quận

Q, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Th phạm tội "*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*".

3. Áp dụng khoản 3 Điều 202 của Bộ luật hình sự năm 1999, đã sửa đổi, bổ sung năm 2009; Áp dụng các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, đã sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th: 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt chấp hành án.

4. Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và áp dụng Điều 22 và 23 Nghị quyết quyết định về mức thu, miễn giám, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, cùng danh mục án phí, lệ phí toà án.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự phúc thẩm là: 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND Tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại Tp.HCM; (1)
- VKSND cấp cao tại Tp.HCM; (1)
- TAND quận Q; (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)
- VKSND quận Q; (1)
- P.PC 53 – CA Tp.HCM; (1)
- Cục THADS Tp.HCM; (1)
- Chi cục THA quận Q; (1)
- Bị cáo; (1)
- Luật sư; (1)
- Công an quận Q; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ. (21) (6)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Hồng Sơn